TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-ST
Ngày 08 - 4 - 2022
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Việt

Ông Phan Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Lan Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Mai Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 117/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022; Thông báo thay đổi ngày xét xử số 01/TB-TA ngày 10 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/QĐ-ST ngày 21 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thúy L, sinh năm 1997

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối phố L, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở hiện nay: Khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1990

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố L, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hoàng Thúy L trình bày:*

Chị Hoàng Thúy L với anh Nguyễn Thành T kết hôn và được gia đình hai bên tổ chức cưới hỏi cho vào tháng 11 năm 2018. Trước khi kết hôn vợ chồng chị được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 12/8/2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình bố mẹ anh Nguyễn Thành T tại khối phố L, thị trấn B, huyện B, tình cảm vợ chồng thời gian đầu đối xử với nhau bình thường. Quá trình chung sống, vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn từ tháng 5 năm 2019, sau đó có rất nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, anh Nguyễn Thành T là người nóng tính, gia trưởng, luôn bắt chị phải làm những việc theo ý muốn của anh T, vợ chồng không thể bàn bạc, trao đổi với nhau được bất cứ chuyện gì trong gia đình. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi và đã có lần đánh nhau. Sự việc mâu thuẫn giữa hai vợ chồng đã được hai bên gia đình nội ngoại khuyên bảo, góp ý nhưng không cải thiện được. Đến tháng 10 năm 2021 chị L không chịu đựng được nữa nên đã đi ra khỏi nhà anh T để thuê ở riêng tại khối phố T, thị trấn B, huyện B và vợ chồng ly thân từ đó đến nay, không ai còn quan tâm gì đến nhau. Nay chị L xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh T nữa và yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thành T.

Về con chung: Có 01 người con chung tên là Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 04/6/2019, hiện nay đang ở với chị Hoàng Thúy L. Khi ly hôn chị L yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị L không yêu cầu anh Nguyễn Thành T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay chị L đang làm nghề phun xăm thẩm mỹ tại cơ sở Spa tại khối phố T, thị trấn B, huyện B, mức thu nhập hàng tháng của chị là từ 10.000.000 đồng/tháng đến 15.000.000 đồng/tháng, chị đảm bảo về thời gian và điều kiện kinh tế để chăm sóc, giáo dục con chung.

Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Không có

** Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Thành T trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh kết hôn với chị Hoàng Thúy L vào năm 2018, trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B. Sau khi kết hôn vợ chồng sống cùng nhau tại khối phố L, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ tháng 10 năm 2021, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra tranh cãi. Từ khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, gia đình hai bên cũng đã khuyên bảo để hàn gắn tình cảm vợ chồng, tuy nhiên vợ chồng đã ly thân từ tháng 10 năm 2021, nay anh xác định vẫn còn tình cảm vợ chồng với chị Hoàng Thúy L nên không nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên là Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 04/6/2019 hiện nay đang ở với chị L, trường hợp phải ly hôn anh Nguyễn Thành T yêu cầu được trực tiếp được nuôi con đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu chị Hoàng Thúy L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng trong quá trình hòa giải, bị đơn anh Nguyễn Thành

T đã tự ý bỏ về nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng thành phần theo quyết định đưa vụ án ra xét xử, thủ tục phiên tòa được thực hiện đúng, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng tại phiên toà. Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ về thủ tục phiên tòa, ghi chép diễn biến phiên tòa cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn chị Hoàng Thúy L đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự như: Thực hiện quyền khởi kiện; nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình; có mặt tham gia phiên tòa sơ thẩm. Bị đơn anh Nguyễn Thành T chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Căn cứ khoản 1 Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thúy L, về quan hệ hôn nhân xử cho chị Hoàng Thúy L được ly hôn với anh Nguyễn Thành T; về con chung, giao con chung tên là Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 04/6/2019 cho chị Hoàng Thúy L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh Nguyễn Thành T không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị L không yêu cầu, anh Nguyễn Thành T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Về tài sản chung và nợ chung: không có. Về án phí: Buộc chị Hoàng Thúy L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Hoàng Thúy L khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn. Vì vậy quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Thành T có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khối Phố L, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã triệu tập, thông báo cho các đương sự yêu cầu viết bản khai theo quy định, cung cấp tài liệu chứng cứ và tham gia phiên họp và phiên hòa giải. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71; bị đơn chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Hoàng Thúy L và anh Nguyễn Thành T là hợp pháp, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/8/2019 tại Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, hay cãi, chửi và đã có lần đánh nhau. Nguyên nhân chị Hoàng Thúy L cho rằng do vợ chồng bất đồng quan điểm về cách sống, anh Nguyễn Thành T là người nóng tính, gia trưởng. Việc mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng vẫn không cải thiện được. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2021 đến nay không ai còn quan tâm gì đến nhau. Do vậy, hiện nay chị Hoàng Thúy L xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh Nguyễn Thanh T, chị L yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thành T.

[4] Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Thành T cho rằng vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ tháng 10 năm 2021, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra tranh cãi, nhưng mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức độ trầm trọng, anh T vẫn còn tình cảm với chị L nên chị Hoàng Thúy L yêu cầu ly hôn với anh thì anh không nhất trí.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình giải quyết vụ án chị Hoàng Thúy L và anh Nguyễn Thành T đều thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn, mặc dù anh T không nhất trí ly hôn, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải thì anh T đã tự ý bỏ về và không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, vợ chồng đã ly thân không còn chung sống cùng nhau, không còn quan tâm, chia sẻ với nhau trong cuộc sống gia đình là vi phạm quyền và nghĩa vụ về tình nghĩa vợ chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình. Do vậy, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hoàng Thúy L với anh Nguyễn Thành T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị L là có căn cứ cần được chấp nhận.

[6] Về con chung: Có một người con chung tên là Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 04/6/2019. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa cả chị Hoàng Thúy L và anh Nguyễn Thành T đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), cả hai anh chị đều không yêu cầu người không trực tiếp nuôi con phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy cả anh Nguyễn Thành T và chị Hoàng Thúy L đều có quyền yêu cầu và đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Tuy nhiên, do cháu Nguyễn Linh Đ mới được hơn 02 tuổi, cháu còn nhỏ, hiện đang sống với chị Hoàng Thúy L nên việc chăm sóc của người mẹ đối với trẻ nhỏ là

cần thiết hơn, căn cứ vào khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình thì Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Nguyễn Linh Đ cho chị Hoàng Thúy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Nguyễn Thành T không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Hoàng Thúy L không yêu cầu, anh Nguyễn Thành T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[7] Về tài sản chung: Không có

[8] Về nợ chung vợ chồng: Không có.

[9] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Hoàng Thúy L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước. Xác nhận chị Hoàng Thúy L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2021/0002654 ngày 26/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

[11] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thúy L được ly hôn với anh Nguyễn Thành T.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 04/6/2019 cho chị Hoàng Thúy L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi); anh Nguyễn Thành T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Thành T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Hoàng Thúy L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn để sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Hoàng Thúy L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên

lai số: AA/2021/0002654 ngày 26/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Hoàng Thúy L có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Nguyễn Thành T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn
- UBND thị trấn B, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Dương Thị Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Việt	**Phan Văn Trường**	**Dương Thị Ngọc**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn
- UBND xã Long Đống;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Dương Thị Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Đạo **Nông Thị Huệ** **Dương Thị Ngọc**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn;
- UBND xã Tân Lập;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Dương Thị Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Công Khoan **Lưu Thị Nguyệt** **Dương Thị Ngọc**

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Chi cục THA dân sự thành phố Lạng Sơn;
- UBND phường Vĩnh Trại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Dương Thị Ngọc